

Ngày 30/09/2025	10,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.0%	-8.2%	-19.2%

	Q3/25	
ROE	18.0%	+/- YoY ▲ 39.1%

	Q3/25		
DT thuần	1.09	QoQ	YoY
		▼ 3.37	▼ 1.41
		▼ 75.6%	▼ 56.4%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	11.1	YoY
		▲ 6.24
		▲ 130%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	0.91	QoQ	YoY
		▼ 2.07	▼ 1.08
		▼ 69.5%	▼ 54.4%
	tỷ VNĐ		

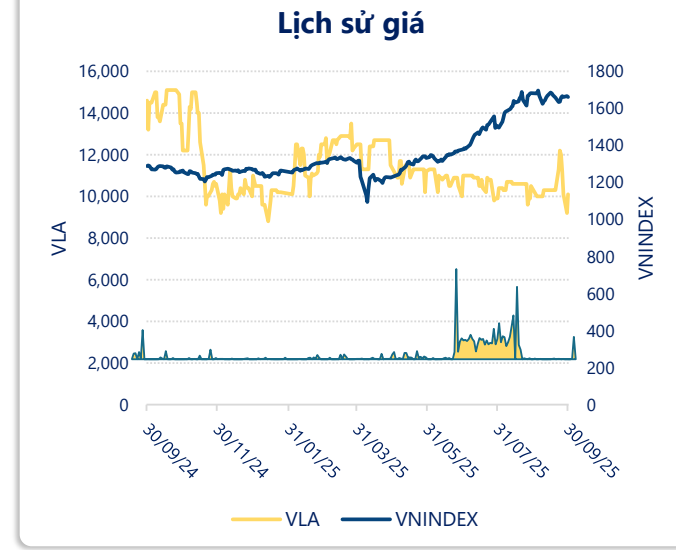
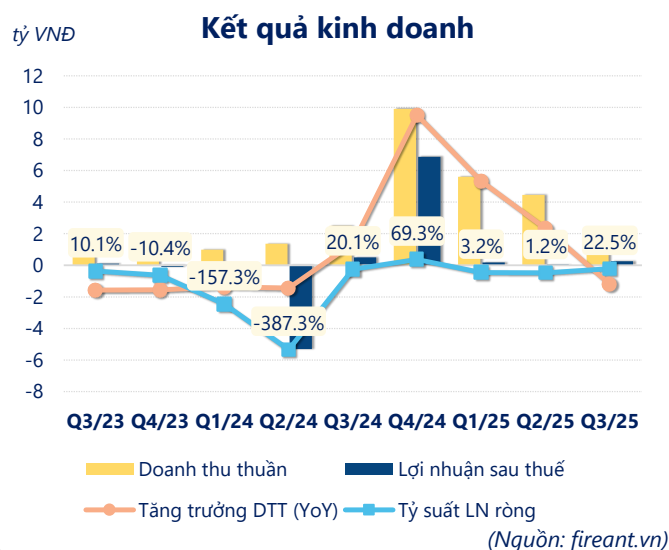
	9T 2025	
LN gộp	8.13	YoY
		▲ 6.11
		▲ 303%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	0.31	QoQ	YoY
		▲ 0.23	▼ 0.19
		▲ 288%	▼ 37.9%
	tỷ VNĐ		

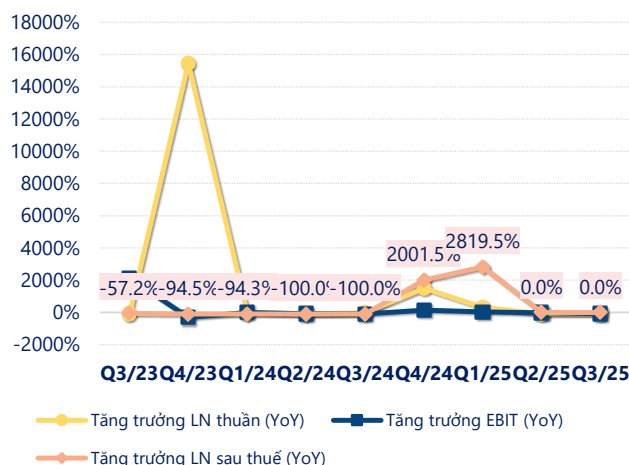
	9T 2025	
LN thuần	0.61	YoY
		▲ 6.95
		▲ 110%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	0.25	QoQ	YoY
		▲ 0.20	▼ 0.25
		▲ 390%	▼ 51.0%
	tỷ VNĐ		

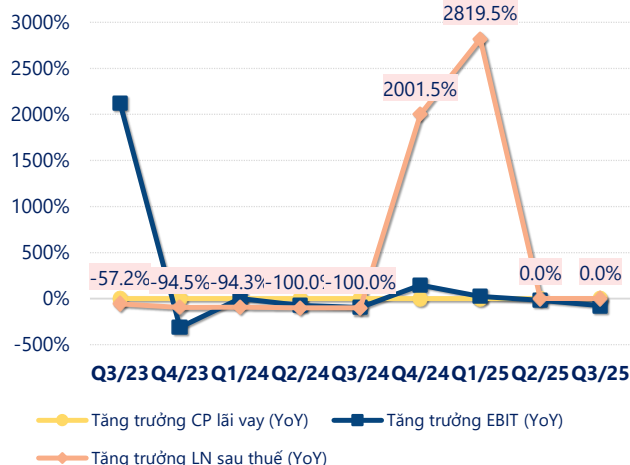
	9T 2025	
LN sau thuế	0.48	YoY
		▲ 6.83
		▲ 107%
	tỷ VNĐ	



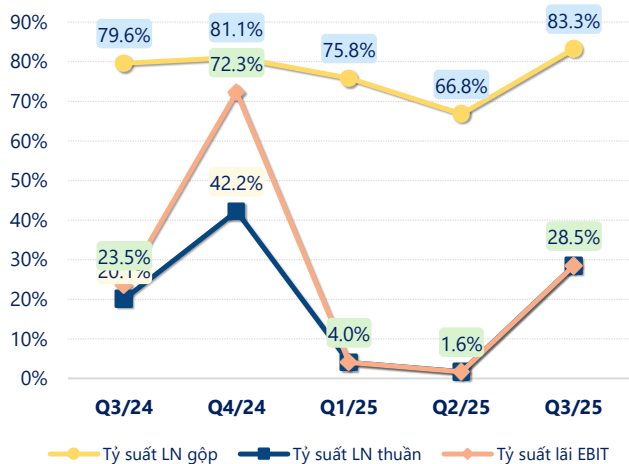
Tăng trưởng lợi nhuận



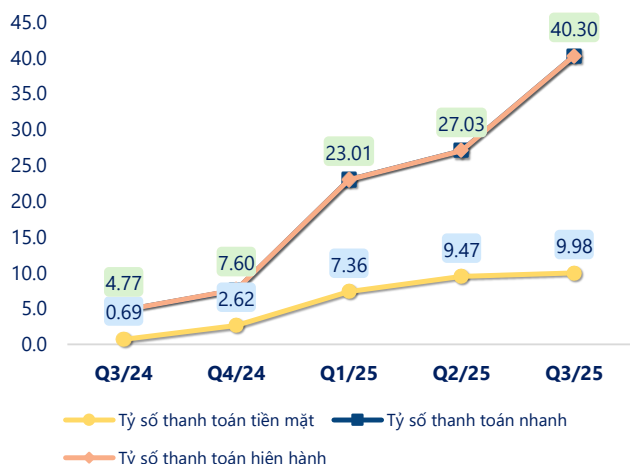
Tăng trưởng chi phí



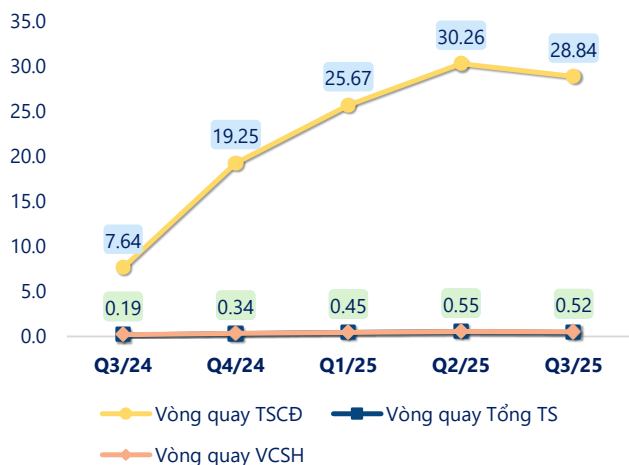
Tỷ suất lợi nhuận



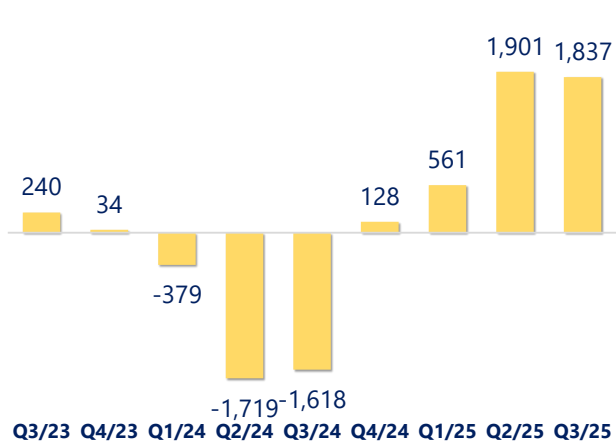
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1.09	2.50	-56.4%	11.1	4.86	130%
Giá vốn hàng bán	0.18	0.51	-64.2%	3.02	2.84	6.3%
Lợi nhuận gộp	0.91	1.99	-54.4%	8.13	2.02	303%
Doanh thu HĐTC	0.82	0.84	-1.8%	2.18	0.90	142%
Chi phí TC	0.25	0.44	-43.2%	-0.18	0.49	-136%
Chi phí lãi vay	0	0.08	-100%	0.00	0.08	-96.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.67	1.34	-50.3%	8.17	6.72	21.5%
Chi phí QLDN	0.51	0.54	-6.3%	1.71	2.05	-16.6%
LN thuần từ HĐKD	0.31	0.50	-37.9%	0.61	-6.34	110%
Lợi nhuận khác	0.00	0.00		-0.01	-0.01	15.7%
LN trước thuế	0.31	0.50	-37.9%	0.61	-6.35	110%
Lợi nhuận sau thuế	0.25	0.50	-51.0%	0.48	-6.35	107%
LNST của CĐ cty mẹ	0.25	0.50	-51.0%	0.48	-6.35	107%

(Nguồn: fireant.vn)

